

Ngày 03 /10/ 2008

**Bộ phận Phân tích Đầu tư  
CTCP Chứng khoán FPT**

**Chuyên viên phân tích:**

Giang Trung Kiên  
Kiengt@fpts.com.vn

Đường Phan Việt  
VietDP@fpts.com.vn

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG  
KHOẢN FPT**

Trụ sở chính: Tầng 2, 71 Nguyễn Chí  
Thanh – Hanoi  
Tel: (84.4) 773 7070

*Thông tin miễn trách nhiệm ở cuối báo  
cáo này.*

## LỰA CHỌN CỔ PHIẾU NIỀM YẾT TIÊU BIỂU

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 9 đã trải qua các tác động nhiều chiều ở cả trong nước và quốc tế, làm ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số của 2 sàn giao dịch. Nếu so mức đỉnh đạt được trong tháng (558 điểm của VN-Index vào ngày 04/09/2008) và mức đáy (419 điểm vào ngày 18/09/2008) thì khoảng chênh lệch 140 điểm (gần 30%) cũng nói lên mức biến động khó lường của TTCK. Phiên giao dịch đóng cửa cuối tháng 9, VN-Index và HaSTC Index giảm tương ứng là 15% và 24%, mặc dù tính thanh khoản vẫn được duy trì.

Danh sách các cổ phiếu tiêu biểu cùng các phân tích tham khảo dưới đây được FPTSC công bố nhằm giúp quý nhà đầu tư có thêm thông tin và nhận định khách quan hơn, trên các phương diện thể mạnh doanh nghiệp, những lợi thế đặc thù ngành và tác động từ nền kinh tế vĩ mô, khả năng tăng trưởng và tương quan về giá của các cổ phiếu trên thị trường niêm yết hiện nay.

Diễn biến thay đổi chỉ số FPTSC ngành của các ngành trong tháng 9.

Ngành	Chỉ số ngành	Thay đổi	% Thay đổi
Bán lẻ	36.92	-10.95	-22.88%
Bảo hiểm	52.73	-14.74	-21.85%
Công nghệ	30.11	-10.71	-26.24%
Dầu khí	87.58	-19.55	-18.25%
Dịch vụ công cộng	57.90	-13.44	-18.83%
Dịch vụ tài chính	115.72	-36.08	-23.77%
Đồ dùng cá nhân & Đồ gia dụng	37.16	-11.21	-23.17%
Du lịch & Giải trí	158.08	-3.35	-2.08%
Hàng hoá & Dịch vụ công nghiệp	40.17	-10.70	-21.04%
Hoá chất	77.34	-13.34	-14.71%
Ngân hàng	61.37	-38.93	-38.81%
Ô tô & Phụ tùng	86.45	-35.16	-28.92%
Tài nguyên	98.96	-24.90	-20.11%
Thực phẩm & Đồ uống	64.63	-14.03	-17.84%
Truyền thông	97.72	-32.52	-24.97%
Xây dựng & Vật liệu xây dựng	58.47	-13.88	-19.18%
Y tế	98.36	-9.24	-8.59%

<https://ezsearch.fpts.com.vn/Services/FPTIndex/?cPath=Services/FPTIndex/Homepage>

**Các mã cổ phiếu được khuyến nghị - sắp xếp theo vốn hóa thị trường:**

No.	Mã	Tên công ty	Ngành	Vốn hóa TT (triệu VND)	Trang
1	DPM	Công ty CP Phân đạm & Hóa chất dầu khí	Hoá chất chuyên dụng	22.800.000	4
2	PVD	Công ty CP Khoan và Dịch vụ dầu khí	Thiết bị, Dịch vụ & Phân phối dầu khí	12.952.433	5
3	HPG	Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát	Kim loại công nghiệp	11.232.016	6
4	PCC	Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại	Điện	10.862.836	7
5	FPT	Công ty CP FPT	Thiết bị công nghệ	8.527.100	8
6	DHG	Công ty CP Dược phẩm Hậu Giang	Dược phẩm & Công nghệ sinh học	2.639.373	9
7	NTP	Công ty CP Nhựa thiếu niên Tiền Phong	Hoá chất	1.280.638	10
8	BMC	Công ty CP khoáng sản Bình Định	Khai khoáng	966.633	11
9	BMP	Công ty CP Nhựa Bình Minh	Hoá chất	811.964	12
10	TSC	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	Hoá chất	507.088	13
11	ACL	Công ty CP Xuất Nhập khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	Nuôi trồng & Chế biến thực phẩm	364.500	14
12	SCJ	Công ty CP Xi măng Sài Sơn	Xây dựng & Vật liệu xây dựng	307.474	15
13	NBC	Công ty CP Than Núi Béo	Khai khoáng	301.800	16

**Các mã cổ phiếu được khuyến nghị trong tháng trước**

*Thay đổi của 2 sản trong cùng thời kỳ*

HO: -15%

HA: -24%

No.	Mã	Tên công ty		Thay đổi giá trong 4 tuần (%)
1	DPM	Công ty CP Phân đạm & Hóa chất dầu khí	Hóa chất chuyên dụng	-13,27
2	PVD	Công ty CP Khoan và Dịch vụ dầu khí	Thiết bị & Dịch vụ dầu khí	-20,67
3	HPG	Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát	Kim loại công nghiệp	-7,27
4	FPT	Công ty CP FPT	Thiết bị công nghệ	-15,65
5	PVI	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN	Dịch vụ tài chính	-20,85
6	DPR	Công ty CP Cao su Đồng Phú	Cao su tự nhiên	16,44
7	DHG	Công ty CP Dược phẩm Hậu Giang	Dược phẩm & Công nghệ sinh học	-30,00
8	NTP	Công ty CP Nhựa thiếu niên Tiền Phong	Hóa chất	-15,33
9	TAC	Công ty CP Dầu thực vật Tường An	Chế biến thực phẩm	-42,37
10	BMP	Công ty CP Nhựa Bình Minh	Hóa chất	-20,49
11	NBC	Công ty CP Than Núi Béo	Than	-18,37
12	ACL	Công ty CP Xuất Nhập khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	Chế biến thực phẩm	-2,99
13	TCT	Công ty CP Cáp Treo Núi Bà Tây Ninh	Du lịch & Giải trí	6,03

Chú ý: Các cổ phiếu được phân loại theo tiêu chuẩn ICB (Industry Classification Benchmark)

*Mức giá thay đổi trong 4 tuần (%) tính đến ngày 30/09/ 2008*

*LFY: Năm tài chính gần nhất; LTM: 12 tháng gần nhất*

**Trang này được để trống**

## DPM - Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất dầu khí (HOSE)

Ngành: **Hóa chất chuyên dụng**

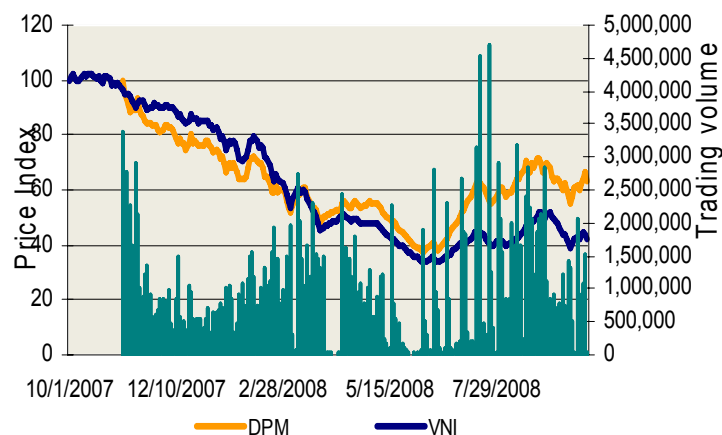
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=DPM>

- DPM là DN lớn và chiếm lĩnh thị trường phân đạm Việt Nam, vì thế được hưởng lợi ích lớn nhất từ sự tăng trưởng của thị trường;
- DPM có nguyên liệu ổn định và giá đầu vào được bảo hộ hoàn toàn từ mỏ khí của PVN, các chi phí đầu vào phân lớn đều không bị ảnh hưởng bởi lạm phát và tăng giá xăng dầu;
- Nguồn vốn CSH dồi dào, không đầu tư vào lĩnh vực tài chính, tập trung phát triển đa dạng hóa các sản phẩm phân đạm nhằm tận dụng tối đa nhu cầu thị trường;
- Giá phân đạm thế giới tiếp tục tăng mạnh. nhu cầu phân đạm của ngành nông nghiệp trong nước ngày càng cao là động lực lớn cho sự tăng trưởng của DPM trong ngắn và trung hạn;
- Các dự án mở rộng nhà máy phát huy công suất từ năm 2009 – 2015 sẽ giúp lợi nhuận tăng mạnh;
- Tỷ lệ ROE bị giảm sút và đang ở mức thấp hơn trung bình ngành sau đợt tăng vốn gần đây, nhưng sẽ nhanh chóng được cải thiện;
- DPM sử dụng phương pháp khấu hao nhanh hơn các nhà máy tương tự trên thế giới giúp thu hồi vốn nhanh;
- Dòng tiền nhàn dỗi lớn mỗi năm khoảng 2.500 tỷ sẽ bắt đầu từ sau năm 2009;
- Được NĐTNN quan tâm, tỉ lệ sở hữu của NĐT NN liên tục tăng trong 6 tháng 2008, góp phần đưa DPM là cổ phiếu có tính thanh khoản tốt nhất trên thị trường.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	60.000	Tổng tài sản(VND bn)	5.738
Vốn hóa thị trường (VND bn)	22.800	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	4.377
EPS điều chỉnh, (VND)	4.450	ROE (%) LTM	37,13
P/E (x), TTM	13,48	ROA (%) LTM	27,07
Lợi suất cổ tức (%)	1,67%	Lợi nhuận gộp biên (%), LTM	38,46
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	19,47	Lợi nhuận thuần biên. (%) LFY	35,25
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	1,274	Tổng nợ/VCSH, LFY	13,25
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	1,297	Tăng trưởng doanh thu thuần (%), LFY	-47%

**Stock chart - DPM**



## PVD - Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Dầu khí (HOSE)

Ngành: **Thiết bị & Dịch vụ dầu khí**

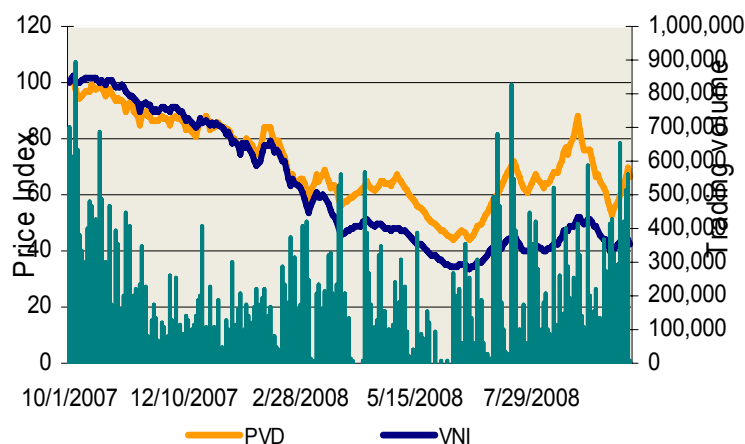
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=PVD>

- PVD là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành dầu khí, có tốc độ tăng trưởng rất nhanh và tiềm năng lớn nhờ vị trí độc quyền về dịch vụ khoan cho PVN và có nhiều hợp đồng liên doanh liên kết giúp tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận;
- Ngành dầu khí được hưởng nhiều ưu đãi từ Chính phủ và có tiềm năng tăng trưởng rất mạnh nhờ các ưu tiên đặc biệt đối với ngành này trong nền kinh tế;
- Khả năng sinh lời rất cao, với tỷ lệ ROE và EPS cao nhất trong ngành nhờ lợi nhuận gộp biên cao và sử dụng tỷ lệ Nợ/Vốn CSH ở mức vừa phải. Tỷ lệ lợi nhuận gộp biên còn có xu hướng tăng nhờ khả năng tăng giá đầu ra nhanh hơn chi phí đầu vào;
- 6 tháng đầu năm 2008 kết quả kinh doanh của PVD đặc biệt ấn tượng với Lợi nhuận đạt 75% so với kế hoạch và dự kiến LN cả năm 2008 tăng 40%. EPS cuối năm dự kiến ở mức 7.627 VND, tăng 30%;
- Diễn biến giá luôn tốt hơn so với thị trường, P/E duy trì ở mức cao hơn các cổ phiếu blue chips khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khá cao và đang tăng lên, hiện tại đã ở mức 30.82%, cao nhất trong các doanh nghiệp dầu khí niêm yết;
- Với kết quả kinh doanh dự kiến, mức P/E của PVD vẫn ở mức chấp nhận được đối với đầu tư ngắn hạn và khá hấp dẫn cho mục đích đầu tư dài hạn.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	98.000	Tổng tài sản(VND bn)	4.330
Vốn hóa thị trường (VND bn)	12.952	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	1.864
EPS điều chỉnh, (VND)	6.528	ROE (%) LTM	54,62
P/E (x), TTM	15,01	ROA (%) LTM	18,65
Lợi suất cổ tức (%)	1,89%	Lợi nhuận gộp biên (%), LTM	28,60
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	30,82	Lợi nhuận thuần biên. (%) LFY	20,88
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,311	Tổng nợ/VCSH, LFY	75,27
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,255	Tăng trưởng doanh thu thuần (%), LFY	103%

**Stock chart - PVD**



## HPG – Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (HOSE)

Ngành: **Kim loại công nghiệp**

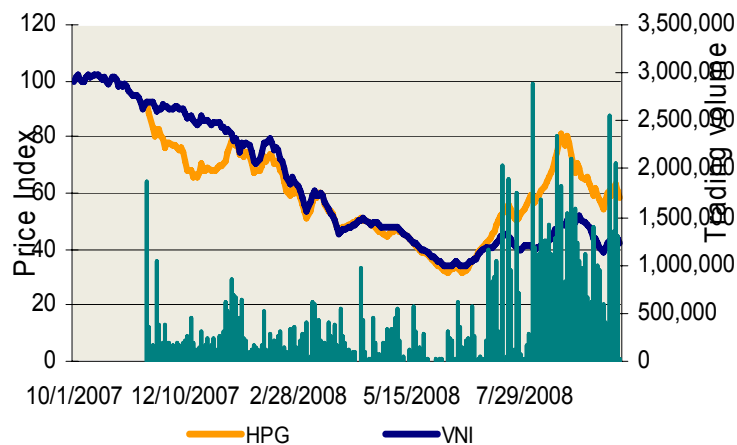
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=HPG>

- HPG là một trong những doanh nghiệp tư nhân lớn nhất ở Việt Nam, với thương hiệu đã kiểm chứng và đang niêm yết trên sàn HOSE, HPG đã có bước phát triển ấn tượng, đặc biệt là năm 2007 với doanh thu tăng 328% và lợi nhuận thuần tăng 795% so với năm 2006;
- HPG có thị phần lớn nhất trong lĩnh vực thép ống và nội thất văn phòng. HPG chiếm 40% thị phần của lĩnh vực sản phẩm nội thất (chiếm 12-14% tổng lợi nhuận), tuy nhiên, phần đem lại lợi nhuận lớn nhất cho tập đoàn là từ kinh doanh thép xây dựng và thép ống. Trong 6 tháng đầu năm 2008 do giá của thép trong nước khá cao nên đã đem lại lợi nhuận ấn tượng cho HPG
- HPG đã chính thức rút khỏi liên minh thành lập ngân hàng Hồng Việt (HPG đã góp vốn đầu tư 300 tỷ VND). Khi SBV chính thức chấp thuận việc rút thành lập Ngân hàng này. HPG sẽ có điều kiện để cơ cấu lại đòn bẩy tài chính bằng cách giảm bớt gánh nặng về chi phí tài chính trong thời gian tới;
- Với thặng dư vốn cổ phần lớn vào khoảng 1.761 tỷ từ việc phát hành thêm vào năm 2007 đã tạo điều kiện thuận lợi cho HPG tích cực mở rộng hoạt động kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư.
- Được NĐTNN quan tâm, tỉ lệ sở hữu của NĐT NN liên tục tăng trong 6 tháng 2008, góp phần đưa HPG là cổ phiếu có tính thanh khoản tốt trên thị trường.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	56.000	Tổng tài sản(VND bn)	4.757
Vốn hóa thị trường (VND bn)	11.232	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	3.143
EPS điều chỉnh, (VND)	6.715	ROE (%) LTM	34,30
P/E (x), TTM	8,34	ROA (%) LTM	25,18
Lợi suất cổ tức (%)	1,79%	Lợi nhuận gộp biên (%) LTM	20,72
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	24,93	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	11,38
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	1,156	Tổng nợ/VCSH, LFY	22,29
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,956	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) LFY	328%

**Stock chart - HPG**



## PPC - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (HOSE)

**Ngành: Điện**

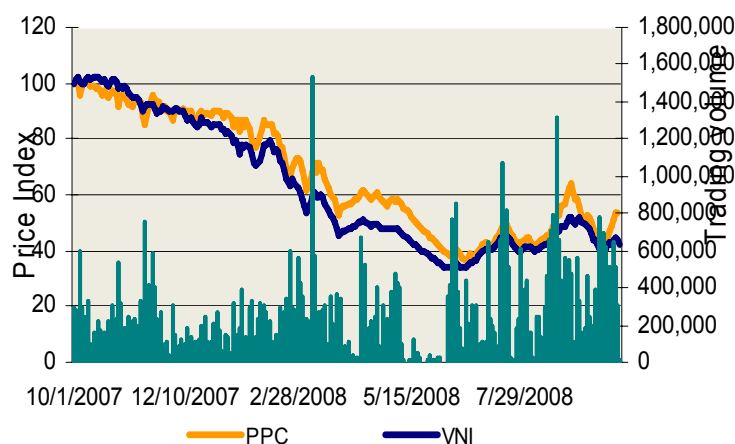
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=PPC>

- PPC không chỉ là nhà phát điện lớn thứ 3 tại Việt Nam mà còn là nhà sản xuất Nhiệt điện lớn nhất, cung cấp 10% vào lưới điện quốc gia và chiếm 40% thị phần Miền Bắc. Toàn bộ sản lượng sản xuất ra được mua lại bởi Tổng Công ty điện lực Việt Nam theo hợp đồng mua điện dài hạn đến năm 2010 với giá bán là 581.9VND/kwh;
- Mặc dù, kết quả kinh doanh trong nửa đầu năm 2008 tương đối khả quan, đạt khoảng 80% kế hoạch năm 2008. Tuy nhiên, do tính chất mùa vụ trong khai thác điện năng, doanh thu trong nửa cuối năm 2008 có thể thấp hơn nửa đầu năm, đồng thời quá trình bảo dưỡng máy móc cũng diễn ra trong thời gian này làm giảm năng suất của PPC;
- Giá nguyên vật liệu chủ yếu là than và dầu DO thay đổi bất lợi trong năm 2008 đã ảnh hưởng đáng kể đến chi phí sản xuất của Doanh nghiệp và lợi nhuận biên thuần;
- Hai nhà máy của PPC đều thực hiện khấu hao nhanh, và dự kiến cả hai nhà máy này sẽ hết khấu hao vào năm 2015. Tận dụng nguồn chi phí khấu hao hàng năm rất lớn, PPC thực hiện đầu tư tài chính mang lại doanh thu tài chính cao cho Doanh nghiệp, chủ yếu vào các quỹ đầu tư có lãi suất cố định với mức rủi ro thấp. Trong năm 2007, doanh thu tài chính chiếm khoảng 15% lợi nhuận trước thuế của DN, dự kiến nguồn thu tài chính này sẽ ổn định trong các năm tiếp sau;
- Một khoản mục rất lớn khác ảnh hưởng đến Lợi nhuận của DN là khoản trích lập dự phòng rủi ro do chênh lệch tỷ giá cho khoản vay vốn ODA bằng đồng Yên Nhật. Đây là khoản vay có lãi suất ưu đãi (bình quân là 2,6%/năm) khá thấp hơn so với lãi suất vay trên thị trường hiện tại. Tuy nhiên, PPC phải thực hiện trích lập dự phòng cho việc chênh lệch tỷ giá do đồng VND mất giá so với JPY. Năm 2007, PPC đã thực hiện trích lập khoảng 240 tỷ VND cho khoản chênh lệch tỷ giá này;
- Với lộ trình tăng giá bán điện đến các hộ tiêu dùng nhằm từng bước tiếp cận với giá thị trường, giảm mức trợ giá của Nhà nước sẽ làm tăng Doanh thu của PPC trong năm tới. Cụ thể, Bộ Công Thương đã có kế hoạch tăng giá bán điện từ 20-30% trong năm 2009-2010. Đây sẽ là một yếu tố có thể làm tăng doanh thu của PPC trong thời gian tới;

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	33.400	Tổng tài sản(VND bn)	9.682
Vốn hóa thị trường (VND bn)	10.863	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	3.825
EPS điều chỉnh, (VND)	3.449	ROE (%) LTM	20,36
P/E (x), TTM	9,68	ROA (%) LTM	8,01
Lợi suất cổ tức (%)	1,50%	Lợi nhuận gộp biên (%) LTM	29,05
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	18,47	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	21,65
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,523	Tổng nợ/VCSH, LFY	141,65
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,364	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) LFY	6%

**Stock chart - PPC**



## FPT - Công ty Cổ phần Phát triển Đầu tư Công Nghệ (HOSE)

**Ngành: Thiết bị Công nghệ**

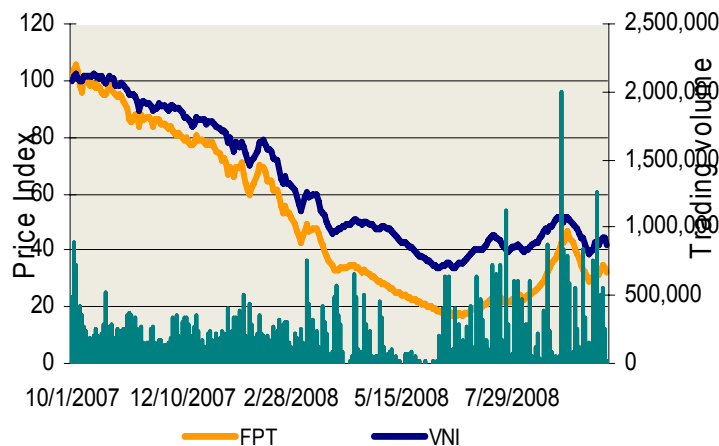
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=FPT>

- FPT là doanh nghiệp dẫn đầu thị trường trong nhiều lĩnh vực công nghệ cao tại Việt Nam. Các ngành công nghệ mà FPT đang hoạt động, đặc biệt là phát triển phần mềm, tích hợp hệ thống, viễn thông... là những ngành ưu tiên của quốc gia. tốc độ tăng trưởng nhanh và có nhiều thuận lợi về nguồn nhân lực và thị trường;
- Lợi nhuận tiếp tục duy trì ở mức cao và tăng trưởng nhanh so với các doanh nghiệp trên sàn HOSE, với mức ROE kỷ lục 41.81% và tăng trưởng lợi nhuận 69% của năm 2007, cũng là mức cao nhất so với các doanh nghiệp cùng ngành;
- Doanh thu và Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2008 tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, lợi nhuận trước thuế tăng 46% so với cùng kỳ. mặc dù lạm phát và kinh tế vĩ mô không mấy thuận lợi; Lợi nhuận toàn tập đoàn cả năm 2008 dự báo tăng 16%;
- Hoạt động kinh doanh của FPT đang nhanh chóng chuyển dịch trọng tâm sang các lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng tốt và lợi nhuận biên cao như Viễn thông, Phần mềm và Tích hợp hệ thống;
- Các lĩnh vực kinh doanh vệ tinh khác hứa hẹn đem lại giá trị cộng hưởng cho tập đoàn như Đào tạo, phát triển khu công nghệ cao, Dịch vụ tài chính...
- Giá thị trường đã ở mức hấp dẫn với mức P/E 11,23 lần, vẫn khá thấp so với các blue chips khác; giao dịch khối ĐTTN sôi động, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tiếp tục tăng lên trong 2 tháng qua.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	91.500	Tổng tài sản(VND bn)	5.356
Vốn hóa thị trường (VND bn)	8.527	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	1.979
EPS điều chỉnh, (VND)	8.148	ROE (%) LTM	41,81
P/E (x), TTM	11,23	ROA (%) LTM	18,80
Lợi suất cổ tức (%)	1,09%	Lợi nhuận gộp biên (%) , LTM	13,94
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	29,82	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	5,47
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,441	Tổng nợ/VCSH, LFY	65,87
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,367	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) , LFY	18%

**Stock chart - FPT**





## DHG – Công ty Cổ phần Dược phẩm Hậu Giang (HOSE)

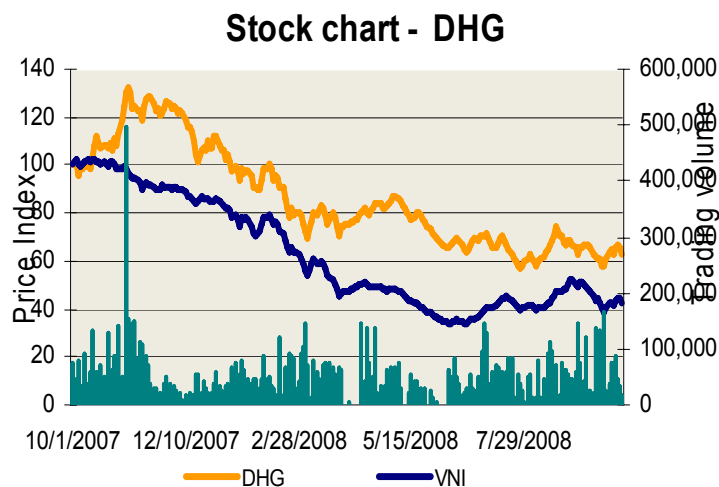
**Ngành: Dược phẩm & Công nghệ sinh học**

Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=DHG>

- Ngành dược Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá trong ngắn hạn, với dân số lớn, thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh và hệ thống phân phối của các công ty dược đã phát triển rộng khắp;
- DHG là thương hiệu lớn hàng đầu trong ngành sản xuất dược phẩm Việt Nam, tốc độ tăng trưởng nhanh nhất, với doanh thu và lợi nhuận cùng tăng 47% trong năm 2007;
- Quá trình tái cấu trúc vốn nhờ đợt tăng vốn cổ phần trong năm 2007 đã giúp giảm đáng kể tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu về mức khá an toàn. Nguồn vốn dồi dào giúp công ty thực hiện các kế hoạch mở rộng đầy tham vọng với chiến lược sản phẩm rõ ràng. Công ty không đầu tư dàn trải sang các lĩnh vực khác;
- Tỷ lệ lợi nhuận gộp biên duy trì ở mức cao và ổn định trong 3 năm qua, cao hơn hẳn các đối thủ cùng ngành;
- Đặc thù của các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm là tỷ lệ nguyên liệu nhập khẩu cao, chiếm khoảng 98% có thể là một bất lợi khi chi phí nguyên liệu trên thế giới có xu hướng tăng trong năm nay;
- Hoạt động kinh doanh năm 2008 có thể bị ảnh hưởng từ việc tiết kiệm chi phí dành cho chăm sóc sức khỏe của người dân khi lạm phát tăng cao, trong khi khả năng tăng giá bán còn tùy thuộc vào biện pháp kiểm chế giá thuốc của chính phủ;
- Khả năng cạnh tranh với các thương hiệu dược nước ngoài là một thách thức lớn đến tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của công ty trong các năm tới.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	132.000	Tổng tài sản(VND bn)	942
Vốn hóa thị trường (VND bn)	2.639	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	652
EPS điều chỉnh, (VND)	7.214	ROE (%) LTM	30,15
P/E (x), TTM	18,30	ROA (%) LTM	16,35
Lợi suất cổ tức (%)	0,76%	Lợi nhuận gộp biên (%), LTM	53,51
(%) năm giữ của NĐT nước ngoài	40,63	Lợi nhuận thuần biên (%), LFY	10,11
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,068	Tổng nợ/VCSH, LFY	6,67
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,058	Tăng trưởng doanh thu thuần (%), LFY	46%



## NTP – Công ty Cổ phần Nhựa thiếu niên Tiên Phong (HASTC)

**Ngành: Hóa chất**

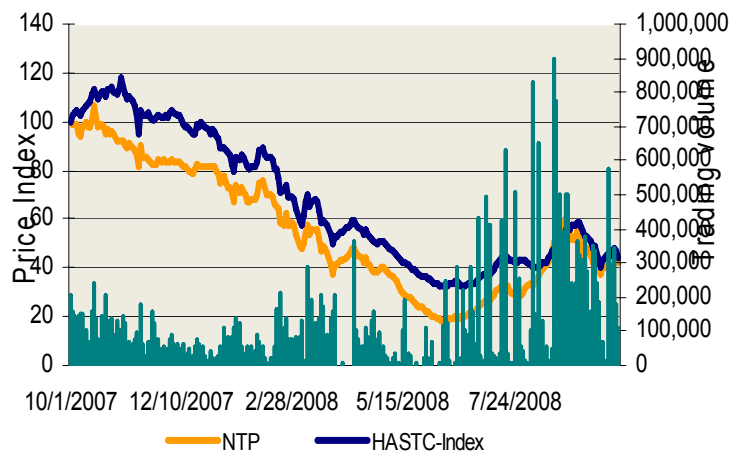
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=NTP>

- Cùng với BMP, NTP là một trong những nhà cung cấp nhựa hàng đầu ở Việt Nam. NTP dẫn đầu thị trường miền Bắc trong khi BPM dẫn đầu đối với thị trường phía Nam. Tốc độ tăng trưởng của doanh thu khá ổn định khoảng 16% trong vòng 3 năm gần đây cao hơn so với mức trung bình ngành là 12%;
- Lợi nhuận thuần quý 2/2008 tăng 60% so với quý 1/2008 chủ yếu là do tăng doanh thu bán hàng (từ 254 tỷ đồng lên 258 tỷ đồng ) làm tăng lợi nhuận khoảng 14 tỷ đồng. Đồng thời các chỉ số tài chính như ROE, ROA bốn quý gần nhất lần lượt là 45% và 29% tăng so với cùng kỳ năm ngoái là do nợ ngắn hạn giảm và di chuyển tới một nhà máy mới;
- 6 tháng cuối năm 2008 khi mà NTP chuyển sang cơ sở mới với diện tích 13,6 ha thì sẽ hạn chế được khó khăn về diện tích sản xuất và cơ sở hạ tầng. NTP có kế hoạch đầu tư 51 tỷ đồng vào nhà máy chuyên về đường ống dẫn công nghệ cao ở miền Nam và Lào;
- Giá dầu có xu hướng giảm đang là một thuận lợi cho NTP, khi đó giá nguyên liệu đầu vào giảm sẽ giá trong khi giá bán ra vẫn được giữ ổn định. Bên cạnh đó, dòng tiền đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào bất động sản là một tín hiệu tốt cho nhu cầu về mặt hàng nhựa tăng.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	59.100	Tổng tài sản(VND bn)	544
Vốn hóa thị trường (VND bn)	1.281	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	338
EPS điều chỉnh, (VND)	7.718	ROE (%) LTM	45,25
P/E (x), TTM	7,66	ROA (%) LTM	29,10
Lợi suất cổ tức (%)	3,38%	Lợi nhuận gộp biên (%) , LTM	24,61
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	39,10	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	13,89
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,310	Tổng nợ/VCSH, LFY	32,91
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,239	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) , LFY	26%

**Stock chart - NTP**



## BMC – Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định (HOSE)

**Ngành: Khai Khoáng**

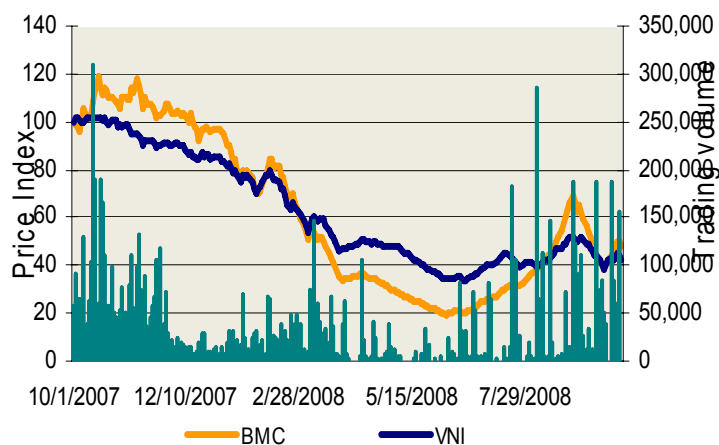
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=BMC>

- Tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, với doanh thu tăng 114%, LN tăng trưởng 126% trong năm 2007;
- Suất đầu tư tương đối thấp, số dư vay nợ không đáng kể, nhưng lại là một trong những công ty có tỷ lệ ROA và ROE rất cao trên sàn niêm yết; Cổ tức bằng tiền ổn định ở mức 25% - 30% trong 3 năm qua;
- Nguồn nguyên liệu ổn định, được thừa hưởng mỏ khoáng sản có giá trị khai thác lớn tại Tỉnh Bình Định. Tháng 2 năm 2008, BMC được bộ Tài nguyên Môi trường cấp giấy phép khai thác titan tại khu mỏ Nam Đề Gi với tổng diện tích 163ha, mở rộng vùng nguyên liệu lên gấp 3 lần và đảm bảo đủ trữ lượng cho công ty khai thác tới 20 năm. Việc được phép khai thác titan tại khu mỏ Nam Đề Gi sẽ đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ cho nhà máy luyện xỉ titan của BMC;
- 6 tháng đầu năm thị trường tiêu thụ tiếp tục ổn định nhưng do áp lực cạnh tranh, DT thuần tăng 7,3% so với cùng kỳ 2007 lên 54,6 tỷ đồng đạt 39% kế hoạch tổng DT 140 tỷ đồng của năm 2008. Nếu so với mức tăng trưởng DT của năm 2007 & 2006 thì con số 7,3% này còn rất khiêm tốn, đặc biệt là năm 2007 với mức tăng 95,6% tương đương 103,2 tỷ đồng, gần gấp 2 so với 2006. Dự báo kết quả kinh doanh tiếp tục khả quan trong năm 2008 nhờ giá khoáng sản thế giới tăng mạnh. Kết quả kinh doanh tốt sẽ nhanh chóng bù đắp phần vốn bị pha loãng sau đợt phát hành thêm đầu năm 2008;
- Nhà máy xi Titan, có tổng vốn đầu tư 97 tỷ đồng, công suất thiết kế 19.000 tấn sản phẩm/năm, trong đó có 12.000 tấn xi Titan và 7.000 tấn Gang. Nhà máy mới được đưa vào hoạt động từ tháng 4 năm 2008. Không có đầu tư tài chính;
- Là cổ phiếu được quan tâm đặc biệt thời gian qua bởi các NĐT nước ngoài, cơ cấu cổ đông khá đa dạng, tỷ lệ sở hữu dành cho khối nước ngoài vẫn còn khá lớn.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	117.000	Tổng tài sản(VND bn)	94.498
Vốn hóa thị trường (VND bn)	967	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	77
EPS điều chỉnh, (VND)	5.537	ROE (%) LTM	45,75
P/E (x), TTM	21,13	ROA (%) LTM	40,41
Lợi suất cổ tức (%)	1,28%	Lợi nhuận gộp biên (%)	48,33
(%) năm giữ của NĐT nước ngoài	14,80	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	41,93
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,064	Tổng nợ/VCSH, LFY	10,46
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,046	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) LFY	96%

**Stock chart - BMC**



## BMP – Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh (HOSE)

**Ngành: Hóa chất**

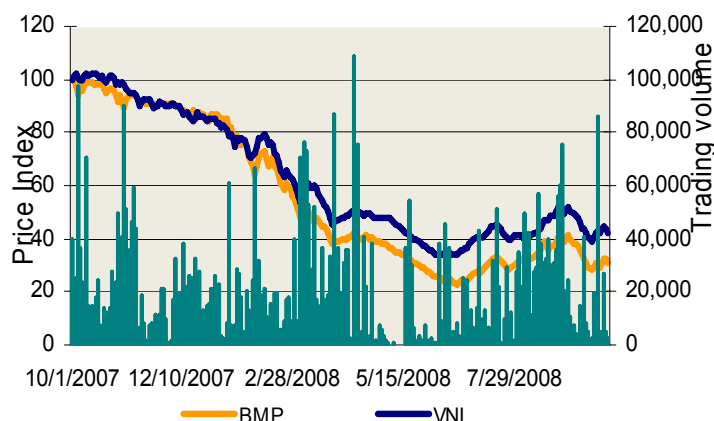
Thông tin chi tiết: <http://fpts.com.vn/EN/Corporate-Information/General-Information/?s=BMP>

- Thương hiệu nhựa Bình Minh từ lâu đã được người tiêu dùng biết đến như một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nhựa tại miền Trung và miền Nam. BMP hiện chiếm tới 20% thị phần nội địa;
- Cuối năm 2007 nhà máy sản xuất ống nhựa Hưng Yên đã hoàn thành giai đoạn một và bắt đầu đi vào hoạt động với công suất 15.000 tấn mỗi năm. Dự án này cùng với chiến lược đầu tư chiều sâu về công nghệ sản xuất sẽ là bước tiến tốt nhất cho công ty trong việc mở rộng thị phần đặc biệt là thị trường miền Bắc;
- BMP đứng ở vị trí thứ hai trong ngành xét về chỉ số ROA, ROE thể hiện khả năng sinh lời cao;
- So sánh với các doanh nghiệp cùng ngành thậm chí với doanh nghiệp có vốn thị trường lớn nhất thì chỉ số lợi nhuận biên của BMP vẫn cao hơn;
- Đòn bẩy tài chính thấp (1,09) sẽ tạo cho công ty cơ hội mở rộng kinh doanh và đầu tư vào các nguồn quỹ khác nhau của cả trong và ngoài nước;
- Chiến lược kinh doanh đa dạng hóa các dòng sản phẩm, hướng tới các dòng sản phẩm tập trung hàm lượng công nghệ cao bắt nhịp với chiến lược ngành để tạo nên lợi thế cạnh tranh. BMP là một trong những doanh nghiệp có công nghệ sản xuất vào loại hiện đại nhất trong ngành công nghiệp (với tỷ lệ hơn 90% dây chuyền tự động hóa được nhập khẩu từ Đức, Ý, Nhật...);
- Vì sản phẩm chính là hạt nhựa PVC lấy nguyên liệu từ khí đốt hóa thạch, nên giá đầu vào bị tác động từ các bất ổn chính trị gần đây tại Trung Đông chính là những mối quan tâm lớn nhất đối với ngành nhựa nói chung và nhựa Bình Minh nói riêng. Bên cạnh đó với khoảng 50% nguyên liệu đầu vào được nhập khẩu hoạt động của BMP cũng phát sinh rủi ro ngoại hối trong thời gian gần đây;
- Rất hấp dẫn nhà đầu tư nước ngoài thể hiện qua tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	48.500	Tổng tài sản(VND bn)	498
Vốn hóa thị trường (VND bn)	812	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	422
EPS điều chỉnh, (VND)	5.741	ROE (%) LTM	22,89
P/E (x), TTM	8,45	ROA (%) LTM	18,62
Lợi suất cổ tức (%)	2,06%	Lợi nhuận gộp biên (%), LTM	20,90
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	49,00	Lợi nhuận thuần biên. (%) LFY	14,12
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,023	Tổng nợ/VCSH, LFY	1,09
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,022	Tăng trưởng doanh thu thuần (%), LFY	35%

**Stock chart - BMP**



## TSC- Công ty Cổ phần Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (HOSE)

**Ngành: Hóa Chất**

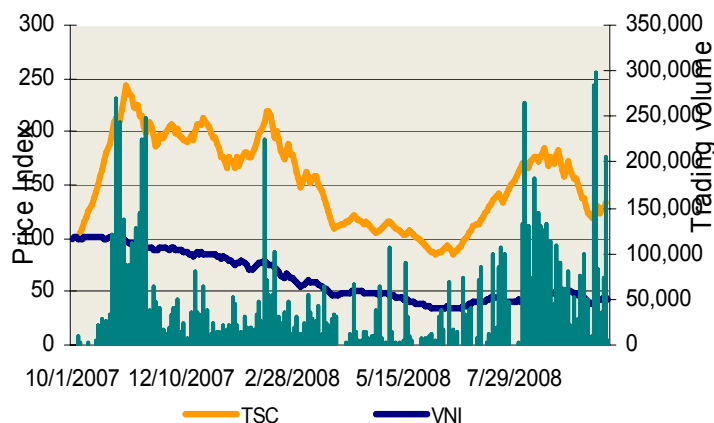
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=TSC>

- Hoạt động kinh doanh chính của TSC là xuất, nhập khẩu phân bón, xuất khẩu gạo và chế biến nông sản xuất khẩu. Trong năm 2007, doanh thu từ hoạt động kinh doanh phân bón chiếm 81%, xuất khẩu gạo chiếm 18%. TSC nhiều năm liền đứng trong Top 5 doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu phân bón lớn của Việt Nam, bốn năm liền được tặng danh hiệu “Bạn của Nhà Nông” và nhiều giải thưởng khác của Bộ Công Thương;
- TSC đạt kết quả kinh doanh trong 2 quý đầu năm 2008 khả quan, tổng doanh thu trong quý 2 tăng gấp 2,12 lần so với quý 1. 6 tháng đầu năm, Công ty đã đạt doanh thu 1.315 tỷ VND, đạt 82,7% kế hoạch năm 2008, lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch 17,5%, nguyên nhân chủ yếu là do giá bán phân bón và giá xuất khẩu gạo tăng mạnh trong quý 2/2008;
- Mặc dù trong thời gian gần đây, TSC có tốc độ tăng trưởng cao tuy nhiên về dài hạn, TSC có thể phải đối mặt với nhiều khó khăn do mức độ cạnh tranh cao từ mặt hàng phân bón trong nước và sự ổn định của nguồn nguyên liệu;
- Hiệu quả sử dụng Vốn chủ sở hữu của TSC đạt mức cao, hơn hẳn doanh nghiệp lớn nhất trong cùng ngành là DPM. Hiện tại hệ số P/E (khoảng 4,1) của TSC được coi là khá thấp và hấp dẫn các nhà đầu tư.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	61.000	Tổng tài sản(VND bn)	464
Vốn hóa thị trường (VND bn)	507	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	159
EPS điều chỉnh, (VND)	14.958	ROE (%) LTM	79,31
P/E (x), TTM	4,08	ROA (%) LTM	15,40
Lợi suất cổ tức (%)	6,56%	Lợi nhuận gộp biên (%) LTM	12,92
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	11,98	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	4,86
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,089	Tổng nợ/VCSH, LFY	178,66
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,071	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) LFY	21%

**Stock chart - TSC**



## ACL- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cửu Long (HOSE)

**Ngành: Chế biến thực phẩm**

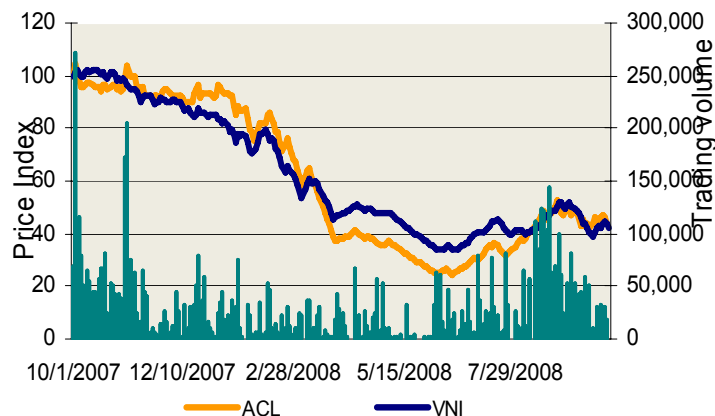
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=ACL>

- Là một công ty thủy sản có quy mô nhỏ trong ngành, tuy nhiên ACL là một trong số những công ty xuất khẩu thủy sản hiệu quả nhất, đang niêm yết trên HOSE. ACL có một sự tăng trưởng doanh thu nhanh từ 23% vào năm 2006 và 252% tương ứng vào năm 2007, trong đó, doanh thu từ chế biến thủy sản chiếm tới 93,26% tổng thu nhập;
- Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2008 tăng 80% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu tăng chủ yếu là từ sản lượng tiêu thụ và hoạt động kinh doanh chung. Lợi nhuận thuần trong kỳ cũng được lợi từ tỷ lệ lợi nhuận gộp biên cao, một sự gia tăng của thu nhập là từ hoạt động tài chính và các hoạt động ngoài kinh doanh;
- Bất chấp những khó khăn trong kinh tế vĩ mô, lĩnh vực xuất khẩu thủy sản vẫn tiếp tục đạt được một tốc độ tăng trưởng cao 20% so với năm trước; ACL cũng có lợi thế từ những sự hỗ trợ của Chính phủ và VASEP trong việc tìm kiếm đầu ra để đạt được doanh số kế hoạch;
- ACL nằm trong топ những cổ phiếu có tính thanh khoản cao trên sàn HOSE.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	40.500	Tổng tài sản(VND bn)	217
Vốn hóa thị trường (VND bn)	365	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	131
EPS điều chỉnh, (VND)	7.333	ROE (%) LTM	-
P/E (x), TTM	5,52	ROA (%) LTM	-
Lợi suất cổ tức (%)	3,70%	Lợi nhuận gộp biên (%), LTM	-
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	18,41	Lợi nhuận thuần biên (%), LFY	10,33
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,050	Tổng nợ/VCSH, LFY	47,06
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,041	Tăng trưởng doanh thu thuần (%), LFY	23%

**Stock chart - ACL**



## SCJ - Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn (HASTC)

Ngành: **Vật liệu xây dựng**

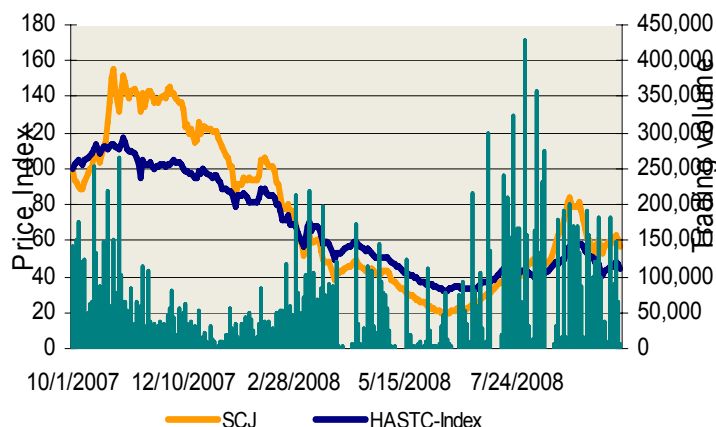
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=SCJ>

- SCJ là doanh nghiệp NN thực hiện cổ phần hóa vào năm 2003, hoạt động trong ngành VLXD với sản phẩm truyền thống là xi măng PCB 30, sau đó SCJ phát triển xi măng PCB 40 (hiện tại chiếm 11,15%) doanh thu. Với thị trường tiêu thụ chủ yếu là ở phía Bắc thì quy hoạch phát triển đô thị và tốc độ đô thị hóa tạo điều kiện thuận lợi cho SCJ mở rộng hoạt động kinh doanh;
- Kết quả kinh doanh cuối quý II/2008, SCJ đạt 57% kế hoạch doanh thu và 86% kế hoạch lợi nhuận cho cả năm chủ yếu là do giá bán xi măng tăng cao trong thời gian này. (trung bình 17.500VND/tấn so với cuối năm ngoái). Thêm vào đó, các chi phí đầu vào lớn của SCJ là giá điện và than chưa ảnh hưởng nhiều đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tháng 8/2008, SCJ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nằm xây dựng nhà máy xi măng Nam Công Sơn, làm tỉ lệ Nợ/Vốn CSH đạt mức khá thấp, làm giảm ảnh hưởng của chi phí vốn cao trong nửa đầu năm 2008;
- Các chỉ số về hiệu quả kinh doanh của SCJ tốt hơn trung bình của ngành như ROE (33%), ROA (27%).

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	66.500	Tổng tài sản(VND bn)	150
Vốn hóa thị trường (VND bn)	307	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	110
EPS điều chỉnh, (VND)	10.457	ROE (%) LTM	33,44
P/E (x), TTM	6,36	ROA (%) LTM	27,28
Lợi suất cổ tức (%)	3,76%	Lợi nhuận gộp biên (%) LTM	20,93
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	6,53	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	15,68
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,094	Tổng nợ/VCSH, LFY	3,76
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,105	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) LFY	38%

**Stock chart - SCJ**





## NBC - Công ty Cổ phần Than Núi Béo (HASTC)

Ngành: **Than**

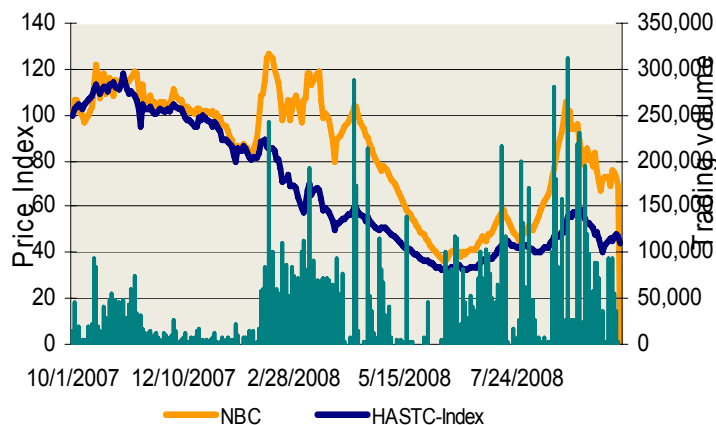
Thông tin chi tiết: <http://www.fpts.com.vn/VN/thong-tin-doanh-nghiep/thong-tin-so-luoc/?s=NBC>

- Với đặc thù của ngành khai thác than và khả năng quản lý tốt, NBC có lợi nhuận rất cao và tăng trưởng mạnh trong thời gian qua, sở hữu chỉ số EPS nằm trong top cao nhất trên sàn niêm yết hiện nay. Tỷ lệ P/E đang ở mức đặc biệt hấp dẫn;
- Được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước, NBC được thừa hưởng nhiều lợi thế về nguồn nguyên liệu với mỏ than trữ lượng lớn và vị trí thuận tiện tại Quảng Ninh;
- Nhu cầu sử dụng than trong nước và thế giới tiếp tục tăng mạnh. giá than trong nước vẫn còn thấp hơn thế giới và có xu hướng tăng là động lực tăng trưởng mạnh về lợi nhuận trong thời gian tới;
- Hạn chế về mặt cơ cấu vốn với tỷ lệ Nợ/Vốn CSH cao, các khoản vay dài hạn thời hạn 5 - 7 năm có lãi suất linh hoạt có thể khiến chi phí tài chính tăng cao trong năm 2008;
- Là cổ phiếu có tính chất phòng thủ, được quan tâm rất sớm bởi khối đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư tổ chức, trong khi tỷ lệ sở hữu dành cho NĐTNN vẫn còn nhiều là điểm thuận lợi và hấp dẫn của cổ phiếu này trong thời gian tới.

### CÁC CHỈ SỐ CHÍNH

Giá hiện tại (VND)	50.300	Tổng tài sản(VND bn)	561
Vốn hóa thị trường (VND bn)	302	Vốn chủ sở hữu (VND bn)	146
EPS điều chỉnh, (VND)	9.464	ROE (%) LTM	48,05
P/E (x), TTM	5,31	ROA (%) LTM	11,67
Lợi suất cổ tức (%)	2,39%	Lợi nhuận gộp biên (%) , LTM	15,23
(%) nắm giữ của NĐT nước ngoài	23,81	Lợi nhuận thuần biên (%) LFY	4,78
KLGD bình quân (trong 30 ngày), ml	0,092	Tổng nợ/VCSH, LFY	172,59
KLGD bình quân (trong 3 tháng), ml	0,073	Tăng trưởng doanh thu thuần (%) , LFY	31%

**Stock chart - NBC**





**Phụ lục**

Phương pháp luận

Cơ sở lựa chọn của chúng tôi như sau:

1. Ngành nghề kinh doanh có khả năng duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định trong năm 2008, không bị ảnh hưởng bởi lạm phát và kinh tế vĩ mô;
2. Doanh nghiệp hàng đầu trong ngành được chọn (2-3 doanh nghiệp) có khả năng duy trì và phát huy được lợi thế so sánh của ngành, hoạt động hiệu quả với tỉ suất lợi nhuận biên thuần cao và có tốc độ tăng trưởng trung và dài hạn đạt mức cao và ổn định. Đồng thời, doanh nghiệp đó phải có chính sách chi trả cổ tức ổn định và dự báo kết quả kinh doanh trong năm 2008 khả quan;
3. Cổ phiếu phải có tính thanh khoản cao, tuy nhiên không nhất thiết phải là cổ phiếu có vốn hóa thị trường lớn nhất hoặc cổ phiếu có mức tăng giá tốt hơn thị trường trên HOSE và HaSTC;
4. Cổ phiếu có chỉ số P/E hợp lý so với trung bình của thị trường và các cổ phiếu so sánh.

Báo cáo lựa chọn cổ phiếu tiêu biểu của FPTTS được thực hiện hàng tháng hoặc có thể được cập nhật khi có các sự kiện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến các mã cổ phiếu niêm yết, nhằm giúp các nhà đầu tư có thêm được các đánh giá khách quan, kịp thời để xây dựng chiến lược đầu tư hợp lý.

Mỗi cổ phiếu trong danh sách này đều là sự lựa chọn đầu tư tốt theo quan điểm của FPTTS tại thời điểm công bố báo cáo, tuy nhiên, một danh mục đầu tư bao gồm tất cả 13 mã cổ phiếu này không nhất thiết là một danh mục đầu tư hiệu quả.

Báo cáo chỉ tóm tắt thông tin chính của các mã cổ phiếu. Nhà đầu tư nên cân nhắc thời điểm mua kết hợp với các phân tích kỹ thuật hợp lý và cân đối cung cầu trên thị trường.

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS)**

Trụ sở chính: tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh – Hà Nội  
Tel: (84.4) 773 7070

Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh  
31 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, TP.Hồ Chí Minh  
Tel: (84.8) 255 5689

Chi nhánh TP.Đà Nẵng  
9 Nguyễn Văn Linh, Phường Nam Dương, Quận Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84.511) 355 3666

Liên hệ:

[www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

[fcs@fpts.com.vn](mailto:fcs@fpts.com.vn)

Giám đốc Phân tích đầu tư  
Mr. Võ Quốc Khánh: [khanhvq@fpts.com.vn](mailto:khanhvq@fpts.com.vn)

**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Chúng tôi từ chối mọi trách nhiệm xảy ra đối với bất kỳ việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần nội dung của bản báo cáo cho mục đích đầu tư.

Các thông tin có liên quan có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT